***Quy trình xin cấp Hộ chiếu công vụ***

**I. Đối tượng được cấp hộ chiếu Công vụ**

Căn cứ Nghị định 136/2007/NĐ-CP ngày 17-08-2007; Căn cứ Nghị định 65/2012/N-CP ngày 6/9/2012 và Nghị định số 95/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 136/2007/NĐ-CP của Chính phủ về xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam:

Điều 7 Nghị định số 95/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ: Hộ chiếu công vụ cấp cho công dân Việt Nam thuộc diện sau đây, được cơ quan có thẩm quyền quy định tại Khoản 1 Điều 32 của Nghị định này cử hoặc cho phép ra nước ngoài thực hiện nhiệm vụ thuộc chức năng của cơ quan đó:

1. Cán bộ, công chức, viên chức quản lý, hưởng lương từ ngân sách nhà nước hoặc được bảo đảm từ quỹ lương của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật, đang làm việc tại cơ quan, tổ chức, đơn vị Nhà nước;

2. Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp trong Quân đội nhân dân và Công an nhân dân.

3. Nhân viên cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài; phóng viên thông tấn và báo chí nhà nước của Việt Nam thường trú ở nước ngoài.

4. Vợ hoặc chồng, con dưới 18 tuổi của những người nêu tại Khoản 3 Điều này đi theo hoặc đi thăm những người này trong nhiệm kỳ công tác.

5. Trong trường hợp cần thiết, căn cứ vào yêu cầu và tính chất của chuyến đi, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao thực hiện việc cấp hộ chiếu công vụ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ hoặc xét quyết định cấp hộ chiếu công vụ theo đề nghị của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam nêu tại Khoản 1 Điều 32 của Nghị định này cho những người không thuộc diện quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 và Khoản 4 Điều này.”

**II. Thủ tục cấp Công hàm**

Thủ tục xin cấp công hàm để xin thị thực nhập cảnh tại các cơ quan đại diện Lãnh sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với những nước phải xin thị thực và có yêu cầu phải làm công hàm.

Nộp hồ sơ bao gồm:

- Giấy giới thiệu của cơ quan nơi đang công tác (cho người đến làm công hàm);

- Quyết định cử đi công tác của cơ quan có thẩm quyền: bản chính, chữ ký mực;

- Hộ chiếu: bản chính;

- Thư mời của cơ quan, tổ chức nước ngoài: bản photocopy.

*Quy trình xin Công hàm*

**III. Hồ sơ đề nghị cấp Hộ chiếu Công vụ**

Hồ sơ đề nghị cấp hộ chiếu công vụ bao gồm:

1. Quyết định cử đi công tác của cơ quan chủ quản: Bản chính, chữ ký mực *(Quyết định cần ghi rõ và chính xác số quyết định, ngày tháng năm cấp quyết định; tên họ, chức vụ; là công chức nhà nước có đầy đủ loại, bậc, mã ngạch (hoặc nhiệm kỳ bầu cử); nước đến; ngày đi ngày về; kinh phí chuyến đi (do ai chịu trách nhiệm)).*

2. Thư mời (của phía nước ngoài): bản photocopy

3. Tờ khai để cấp hộ chiếu công vụ: bản chính, dán hình 4 x 6 có đóng dấu giáp lai, có ghi đầy đủ xác nhận của thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp với dấu và chữ ký rõ ràng[[1]](#footnote-2)

4. Hình 4x6 để làm hộ chiếu: 02 tấm: hình mới nhất (không quá một năm), chụp thẳng, phông hình màu trắng, chụp thẳng, mặt lớn, trang phục chỉnh tề, không mặc quân phục, tranh phục ngành, không đeo kính màu (lưu ý: hình dán tờ khai và hình làm hộ chiếu phải giống nhau).

5. Giấy giới thiệu của cơ quan nơi công tác (đối với người đến làm hộ chiếu): bản chính

6. Phiếu đề nghị: khai tại chỗ đối với người đến làm hộ chiếu.

7. Yêu cầu nộp lại hộ chiếu cũ (đã hết hạn hoặc chưa hết hạn mà có nhu cầu cấp mới).

**IV. Nơi nhận và trả kết quả[[2]](#footnote-3)**

***👉*** ***Việc nhận hồ sơ và trả kết quả sẽ được thực hiện thông qua Cơ quan cấp hộ chiếu hoặc Cơ quan ngoại vụ địa phương***

Công dân Việt Nam đang ở trong nước thuộc diện đối tượng được cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ quy định, khi đề nghị cấp hộ chiếu công vụ nộp 01 bộ hồ sơ tại Cục Lãnh sự hoặc Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh (Bộ Ngoại giao) hoặc tại cơ quan Ngoại vụ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định của Bộ Ngoại giao[[3]](#footnote-4):

1. Cơ quan ngoại vụ địa phương tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và cấp công hàm.

2. Cơ quan ngoại vụ địa phương chuyển hồ sơ kèm theo lệ phí cho Cơ quan cấp hộ chiếu ở trong nước. Trường hợp chuyển hồ sơ qua đường bưu điện thì thực hiện thông qua doanh nghiệp chuyển phát nhanh được Bộ Ngoại giao chỉ định và kèm theo cước phí bưu điện.

3. Sau khi nhận kết quả từ Cơ quan cấp hộ chiếu ở trong nước, Cơ quan ngoại vụ địa phương trả kết quả cho đương sự.

**V. Hồ sơ đề nghị cấp hộ chiếu công vụ (một số giấy tờ bổ sung)[[4]](#footnote-5)**

Người đề nghị cấp hộ chiếu công vụ nộp 01 bộ hồ sơ gồm:

1. 01 Tờ khai theo quy định;

2. 03 ảnh giống nhau, cỡ 4 x 6 cm, chụp trên nền màu sáng, mắt nhìn thẳng, đầu để trần, không đeo kính màu, mặc thường phục, chụp không quá 01 năm, trong đó 01 ảnh dán vào Tờ khai và 02 ảnh đính kèm.

3. 01 bản chính văn bản cử đi nước ngoài theo quy định.

4. 01 bản chụp Giấy khai sinh hoặc Giấy chứng nhận việc nuôi con nuôi đối với con dưới 18 tuổi đi thăm, đi theo (xuất trình bản chính để đối chiếu).

5. 01 bản chụp Giấy chứng minh nhân dân hoặc giấy chứng minh của các lực lượng vũ trang (đối với lực lượng vũ trang);

6. Hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ được cấp trong vòng 08 năm (nếu có). Trong trường hợp mất hộ chiếu thì nộp 01 bản chính văn bản thông báo việc mất hộ chiếu.

**VI. Hồ sơ đề nghị gia hạn hộ chiếu công vụ[[5]](#footnote-6)**

Người đề nghị gia hạn hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ nộp 01 bộ hồ sơ gồm:

1. Hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ còn giá trị dưới 06 tháng;

2. 01 bản chính văn bản cử đi nước ngoài theo quy định.

**VII. Hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung hộ chiếu công vụ[[6]](#footnote-7)**

Người đề nghị sửa đổi, bổ sung hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ nộp 01 bộ hồ sơ gồm:

1. 01 Tờ khai theo mẫu 02/XNC (có thể khai trên bản in sẵn hoặc khai trực tuyến trên cổng thông tin điện tử về công tác lãnh sự tại địa chỉ www.lanhsuvietnam.gov.vn, sau đó in ra và ký trực tiếp).

2. Hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ còn giá trị.

3. 01 bản chụp giấy tờ chứng minh việc sửa đổi, bổ sung hộ chiếu là cần thiết (xuất trình bản chính để đối chiếu).

4. 01 bản chính văn bản giải trình của cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp đề nghị sửa đổi, bổ sung khác với hồ sơ cấp hộ chiếu.

**VIII. Hồ sơ đề nghị cấp công hàm xin thị thực[[7]](#footnote-8)**

Người đề nghị cấp công hàm xin thị thực nộp 01 bộ hồ sơ gồm:

1. 01 Tờ khai theo quy định.

2. Hộ chiếu còn giá trị trên 06 tháng kể từ ngày dự kiến xuất cảnh.

3. 01 bản chính văn bản cử đi nước ngoài theo quy định.

4. 01 bản chụp thư mời (nếu có).

**IX. Trình tự giải quyết[[8]](#footnote-9)**

***1. Nhận hồ sơ:***

Nếu hồ sơ đã đầy đủ và hợp lệ theo quy định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ (Cơ quan cấp hộ chiếu ở trong nước hoặc Cơ quan ngoại vụ địa phương) cấp phiếu biên nhận, thu lệ phí và cấp biên lai. Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì cơ quan tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

***2. Thời hạn xử lý:***

a) Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan cấp hộ chiếu thì trong thời hạn ***không quá 05 ngày*** làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cơ quan cấp hộ chiếu ở trong nước tiến hành cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ hoặc/và cấp công hàm. Nếu chỉ đề nghị sửa đổi, bổ sung hộ chiếu hoặc cấp công hàm thì thời hạn giải quyết không quá 02 ngày làm việc.

b) Trường hợp nộp hồ sơ tại Cơ quan ngoại vụ địa phương thì trong thời hạn ***không quá 02 ngà***y làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cơ quan ngoại vụ địa phương phải chuyển hồ sơ cho Cơ quan cấp hộ chiếu ở trong nước. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Cơ quan cấp hộ chiếu ở trong nước tiến hành cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ hoặc/và cấp công hàm. Nếu chỉ đề nghị sửa đổi, bổ sung hộ chiếu hoặc cấp công hàm thì thời hạn giải quyết không quá 02 ngày làm việc.

c) Trường hợp khai Tờ khai trực tuyến thì thời hạn giải quyết là 01 ngày làm việc kể từ ngày Cơ quan cấp hộ chiếu ở trong nước nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Đối với đoàn có số lượng từ 50 người trở lên thì thời hạn giải quyết là 05 ngày làm việc.

***3. Trường hợp nộp hộ chiếu công vụ còn giá trị sử dụng***

Trước khi cấp hộ chiếu mới, Cơ quan cấp hộ chiếu ở trong nước làm thủ tục hủy giá trị hộ chiếu đó. Đối với trường hợp đi thăm thành viên Cơ quan đại diện, cơ quan thông tấn, báo chí nhà nước của Việt Nam thường trú ở nước ngoài thì Cơ quan cấp hộ chiếu ở trong nước cấp hộ chiếu mới có ghi chức danh và không hủy hộ chiếu cũ.

Trường hợp có văn bản thông báo việc mất hộ chiếu thì Cơ quan cấp hộ chiếu ở trong nước làm thủ tục thông báo hủy giá trị hộ chiếu cũ tới các cơ quan liên quan.

***4. Trả kết quả:***

Cơ quan tiếp nhận hồ sơ trả kết quả cho người có tên trong giấy biên nhận. Trường hợp người có tên trong giấy biên nhận không phải là người được cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ hoặc/và cấp công hàm thì cần xuất trình Giấy chứng minh nhân dân để kiểm tra.

**X. Cấp hộ chiếu công vụ trong trường hợp đặc biệt[[9]](#footnote-10)**

1. Trường hợp đề nghị cấp hộ chiếu công vụ theo quy định trong những trường hợp đặc biệt cần bổ sung 01 bản chính văn bản đề nghị của cơ quan có thẩm quyền, trong đó nêu rõ lý do đề nghị cấp hộ chiếu công vụ.

2. Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cơ quan cấp hộ chiếu ở trong nước xem xét, cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ với thời hạn giá trị phù hợp hoặc từ chối cấp hộ chiếu.

**XI. Căn cứ pháp lý**

*👉 Điều 9, 10, 11, 12, 13, 14, và 15 của Thông tư số 02/2013/TT-BNG của Bộ Ngoại giao ngày 25 tháng 06 năm 2013 quy định về Hướng dẫn việc cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và cấp công hàm đề nghị cấp thị thực*

*👉 Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam*

*👉 Điều 5 của Nghị định số 65/2012/NĐ-CP của Chính phủ ngày 06 tháng 09 năm 2012 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam*

*👉 Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam (Luật số 47/2014/QH13, ngày 16/6/2014)*

1. *Lưu ý điền đầy đủ vào tờ khai:*

   *-  Số Chứng minh nhân dân, ngày tháng năm sinh, nơi sinh (tên các tỉnh mới hiện tại);*

   *-  Điền đầy đủ tên cha, mẹ, tên vợ (chồng), con cái (đang sống, đã chết hoặc đang ở nước ngoài);*

   *-  Điền đầy đủ và chính xác chi tiết địa chỉ hộ khẩu thường trú;*

   *-  Chú ý phần đã đi nước ngoài gần đây nhất mang hộ chiếu gì và ngày cấp;*

   *- Phần xác nhận của thủ trường cơ quan quản lý trực tiếp cần được ghi đầy đủ, dấu và chữ rõ ràng.* [↑](#footnote-ref-2)
2. *Điều 5 của Nghị định số 65/2012/NĐ-CP của Chính phủ ngày 06 tháng 09 năm 2012 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam* [↑](#footnote-ref-3)
3. *Điều 9 của Thông tư số 02/2013/TT-BNG của Bộ Ngoại giao ngày 25 tháng 06 năm 2013 quy định về Hướng dẫn việc cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và cấp công hàm đề nghị cấp thị thực* [↑](#footnote-ref-4)
4. *Điều 10 của Thông tư số 02/2013/TT-BNG của Bộ Ngoại giao ngày 25 tháng 06 năm 2013 quy định về Hướng dẫn việc cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và cấp công hàm đề nghị cấp thị thực.* [↑](#footnote-ref-5)
5. *Điều 11 của Thông tư số 02/2013/TT-BNG của Bộ Ngoại giao ngày 25 tháng 06 năm 2013 quy định về Hướng dẫn việc cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và cấp công hàm đề nghị cấp thị thực* [↑](#footnote-ref-6)
6. *Điều 12 của Thông tư số 02/2013/TT-BNG của Bộ Ngoại giao ngày 25 tháng 06 năm 2013 quy định về Hướng dẫn việc cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và cấp công hàm đề nghị cấp thị thực* [↑](#footnote-ref-7)
7. *Điều 13 của Thông tư số 02/2013/TT-BNG của Bộ Ngoại giao ngày 25 tháng 06 năm 2013 quy định về Hướng dẫn việc cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và cấp công hàm đề nghị cấp thị thực* [↑](#footnote-ref-8)
8. *Điều 14 của Thông tư số 02/2013/TT-BNG của Bộ Ngoại giao ngày 25 tháng 06 năm 2013 quy định về Hướng dẫn việc cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và cấp công hàm đề nghị cấp thị thực* [↑](#footnote-ref-9)
9. *Điều 15 của Thông tư số 02/2013/TT-BNG của Bộ Ngoại giao ngày 25 tháng 06 năm 2013 quy định về Hướng dẫn việc cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và cấp công hàm đề nghị cấp thị thực* [↑](#footnote-ref-10)